

BỐI CẢNH MỚI VÀ VAI TRÒ CỦA GIẢNG VIÊN LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ TRONG ĐẤU TRANH BẢO VỆ “LÝ LUẬN VỀ ĐƯỜNG LỐI ĐỔI MỚI” CỦA ĐẢNG

Đinh Thị Hạnh, Lê Xuân Hồng
Trường Đại học Điều dưỡng Nam Định

Tóm tắt: Đại hội toàn quốc lần thứ XIV của Đảng đã chính thức bổ sung “lý luận về đường lối đổi mới” là bộ phận thứ ba cấu thành nền tảng tư tưởng của Đảng. Đây là bước phát triển có ý nghĩa lịch sử về tư duy lý luận, thể hiện bản lĩnh chính trị của Đảng. Việc này, đặt ra những yêu cầu mới, đòi hỏi đội ngũ giảng viên lý luận chính trị các trường đại học phải phát huy mạnh mẽ vai trò đấu tranh, bảo vệ “lý luận về đường lối đổi mới” góp phần bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng trong bối cảnh mới.

Từ khóa: Giảng viên lý luận chính trị; bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; lý luận về đường lối đổi mới; bối cảnh mới.

THE NEW CONTEXT AND THE ROLE OF LECTURERS IN POLITICAL THEORY IN THE STRUGGLE TO DEFEND THE PARTY’S “THEORY ON THE REFORM LINE”

Abstract: The 14th National Congress of the Party officially added “the theory of the reform line” as the third component of the Party’s ideological foundation. This is a historically significant development in theoretical thinking, demonstrating the Party’s political acumen. This places new demands on political theory lecturers at universities, requiring them to strongly promote their role in defending and protecting “the theory of the reform line,” contributing to the firm protection of the Party’s ideological foundation in the new context.

Keywords: Political theory lecturer; protecting the Party’s ideological foundation; theory of the reform line; new context.

Nhận bài: 20/03/2026

Phản biện: 20/04/2026

Duyệt đăng: 24/04/2026

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Tổng kết 40 năm đổi mới, Đảng ta đã dự báo về tình hình thế giới và trong nước với những đặc điểm nổi bật của bối cảnh mới vừa tạo cho kỷ nguyên mới của Việt Nam những triển vọng mới đầy hứa hẹn, vừa đặt ra những nhiệm vụ mới hết sức to lớn và nặng nề. Trong đó, cuộc đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng cũng chịu nhiều tác động, đặt ra những yêu cầu mới hơn, đòi hỏi cao hơn đối với đội ngũ giảng viên các môn lý luận chính trị.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Bối cảnh mới và yêu cầu đối với đội ngũ giảng viên lý luận chính trị trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng

2.1.1. Bối cảnh thế giới và yêu cầu đối với đội ngũ giảng viên lý luận chính trị trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng

Một là, cục diện thế giới đang chuyển biến nhanh, phức tạp chưa từng có theo hướng đa cực, đa trung tâm, đa tầng, phân mảnh và phân tuyến mạnh. Hoà bình, hợp tác, phát triển vẫn là xu thế lớn, song đứng trước nhiều thách thức mới. Các nước lớn và các trung tâm quyền lực tiếp tục điều chỉnh chiến lược, vừa cạnh tranh vừa hợp tác, thoả hiệp, song cạnh tranh sẽ ngày càng gay gắt hơn. Xung đột, chiến tranh, chạy đua vũ trang công nghệ cao diễn ra ở nhiều khu vực, nguy hiểm hơn, không loại trừ nguy cơ chiến tranh lớn.

Bối cảnh này đòi hỏi giảng viên lý luận chính trị cần phải có nhận thức sâu rộng về diễn biến các mối quan hệ, các xu thế lớn trong quan hệ quốc tế; phải có tư duy nhạy bén trong việc phân tích các thách thức mới đang đặt ra. Giảng viên lý luận chính trị phải tiên phong đi đầu trong việc nâng cao trình độ lý luận để tìm ra lời giải đáp cho các diễn biến mới nảy sinh, “giải mã” được đặc điểm mới của thời đại; thường xuyên cập nhật nội dung, đổi mới phương thức giảng dạy, gắn lý luận với những vấn đề thực tiễn... để dẫn dắt sinh viên phát triển tư duy phản biện, xây dựng lập luận phản bác lại các luận điệu sai trái, phản động.

Hai là, toàn cầu hoá và liên kết kinh tế vẫn tiến triển, dù đối mặt với nhiều khó khăn mới, thách thức lớn; chủ nghĩa bảo hộ, chính sách thuế quan áp đặt, nguy cơ chiến tranh thương mại đi đôi với xu hướng điều chỉnh chuỗi sản xuất, chuỗi cung ứng toàn cầu. Luật pháp quốc tế và các thể chế đa phương tiếp tục là phương thức quan trọng trong ngăn ngừa và giải quyết các vấn đề toàn cầu, hoà bình, các tranh chấp, xung đột, song đang đối mặt với nhiều trở ngại lớn. Các thách thức toàn cầu tiếp tục tác động bất lợi đến an ninh và phát triển của tất cả các nước, trong đó có Việt Nam.

Đặc điểm này yêu cầu giảng viên lý luận chính trị cần nắm bắt các xu hướng phát triển kinh tế, chính trị; nắm vững bản chất, nguồn gốc, quy luật

vận động và tác động đa chiều của các thách thức toàn cầu như biến đổi khí hậu, đại dịch, khủng hoảng năng lượng, an ninh lương thực, xung đột vũ trang, cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn...; có đủ năng lực phân tích các thách thức toàn cầu này ảnh hưởng như thế nào đến an ninh quốc gia, ổn định chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội và môi trường của Việt Nam. Điều này đòi hỏi khả năng liên hệ lý luận với thực tiễn một cách sắc bén để làm tốt vai trò định hướng tư tưởng cho sinh viên.

Ba là, cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư tiếp tục phát triển mạnh mẽ và tác động sâu sắc đến mọi lĩnh vực. Lực lượng sản xuất mới, nhất là công nghệ cao và trí tuệ nhân tạo phát triển đột phá chưa từng có. Xu thế tự chủ chiến lược, đua tranh về kinh tế, đẩy mạnh chuyển đổi xanh, chuyển đổi số, chuyển đổi năng lượng, chuyển đổi cơ cấu và chất lượng nguồn nhân lực... ngày càng được các nước quan tâm, thúc đẩy.

Với đặc điểm này, giảng viên lý luận chính trị phải có “kỹ năng số”, khả năng sử dụng thành thạo các nền tảng công nghệ, mạng xã hội. Bám sát thực tiễn đang chuyển biến nhanh chóng của cuộc sống, những phát triển mới của đời sống hiện thực để nỗ lực tìm tòi, phát hiện, đạt tới nhận thức mới, làm mới trình độ, phương pháp, bằng hoạt động nghiên cứu và giảng dạy đóng góp hiệu quả việc truyền bá, vận dụng, phát triển lý luận của Đảng.

Bốn là, khu vực châu Á - Thái Bình Dương và Ấn Độ Dương tiếp tục là trung tâm phát triển năng động, song cũng là khu vực trọng điểm cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn. Tranh chấp chủ quyền lãnh thổ, biển, đảo, trong đó có Biển Đông tiếp tục diễn biến phức tạp, tiềm ẩn nguy cơ xảy ra xung đột. ASEAN tiếp tục tăng cường hợp tác, liên kết, thực hiện Tầm nhìn Cộng đồng 2045, đồng thời nỗ lực khẳng định vai trò trung tâm trong cấu trúc khu vực, song đang phải đối mặt với nhiều thách thức mới cả bên trong và bên ngoài.

Đặc điểm, tình hình của khu vực nêu trên đòi hỏi giảng viên lý luận chính trị phải hiểu rõ về các vấn đề chính trị, kinh tế, an ninh trên khu vực châu Á - Thái Bình Dương và Ấn Độ Dương, đặc biệt là tình hình biến động Biển Đông, các quan hệ đối ngoại giữa các nước lớn và ảnh hưởng của chúng đến Việt Nam; phải là người kiên định lập trường chính trị, bảo vệ độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh

thổ và lợi ích quốc gia, giúp sinh viên hiểu rõ bản chất của các tranh chấp, vị thế và đường lối đối ngoại của Đảng và Nhà nước Việt Nam, có cái nhìn đúng đắn, toàn diện, sâu sắc về đặc điểm, tình hình của khu vực và thế giới.

2.1.2. Bối cảnh trong nước và yêu cầu đối với đội ngũ giảng viên lý luận chính trị trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng

Thuận lợi, thời cơ: Sau 40 năm đổi mới, cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế của đất nước được nâng lên, là nền tảng quan trọng để đất nước vươn mình trong kỷ nguyên mới. Những thành tựu to lớn, toàn diện trên tất cả các lĩnh vực kinh tế - chính trị - văn hoá - xã hội; an ninh quốc phòng; quan hệ đối ngoại... đang mở ra cơ hội lịch sử, bước ngoặt để tiếp tục đưa đất nước phát triển và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Đây là minh chứng khẳng định một cách dứt khoát rằng: lý luận về đường lối đổi mới của Đảng là hoàn toàn đúng đắn, sáng tạo, phù hợp với quy luật phát triển và lợi ích căn bản, lâu dài của dân tộc Việt Nam. Giảng viên lý luận chính trị phải chủ động nghiên cứu, tổng kết thực tiễn 40 năm đổi mới, nhận thức đầy đủ, sâu sắc những thuận lợi, thời cơ đó; trong từng bài giảng phải phân tích, tuyên truyền về thành tựu 40 năm đổi mới một cách sinh động, thuyết phục để trở thành người truyền cảm hứng, khơi dậy niềm tự hào dân tộc, niềm tin vào con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội của Việt Nam trong sinh viên; phải chứng minh được thành tựu đó là sự thật khách quan, không có kẻ chống phá nào có thể bác bỏ, phủ nhận. Cùng với đó là yêu cầu khách quan “làm phong phú lý luận bằng thực tiễn” để lý luận không lạc hậu - thực tiễn là cơ sở nền tảng để Đảng ta xây dựng đường lối, chủ trương đúng đắn, phù hợp với điều kiện Việt Nam.

Khó khăn, thách thức: Bên cạnh những thuận lợi, thời cơ, Đảng ta đã dự báo về những khó khăn, thách thức “có những mặt gay gắt, nặng nề hơn so với giai đoạn trước”. “Các thế lực thù địch, phản động tiếp tục thực hiện nhiều thủ đoạn, âm mưu chống phá Đảng, Nhà nước và chế độ ta. Công cuộc bảo vệ độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ, nhất là bảo vệ chủ quyền, quyền chủ quyền, quyền tài phán và các lợi ích quốc gia ở Biển Đông, bảo vệ Đảng, Nhà nước và chế độ, bảo vệ chủ quyền, an ninh quốc gia trên không gian mạng, an ninh nguồn nước còn nhiều thách thức”.

Trước những khó khăn, thách thức phải đối mặt trong giai đoạn mới, đòi hỏi giảng viên lý luận chính trị phải có bản lĩnh chính trị vững vàng, kiên định với chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và lý luận về đường lối đổi mới của Đảng. Đấu tranh vượt qua những thách thức như: suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá”. Giảng viên lý luận chính trị cần có khả năng phân tích những “hạn chế, tồn tại”, xác định rõ các nguyên nhân khách quan và chủ quan để đưa ra những đánh giá khách quan và đề xuất giải pháp. Để trả lời chính xác câu hỏi “Việt Nam đang ở đâu” sau 40 năm đổi mới thì “phải đánh giá thật khách quan để định vị rõ chúng ta đang ở đâu, trình độ phát triển đang ở mức độ nào, có những giải pháp đúng để triển khai, không tô hồng thành tích nhưng cũng không bi quan chỉ thấy được tồn tại, hạn chế mà không đánh giá đúng thành tích, kết quả toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta đã nỗ lực phấn đấu đạt được”. Đồng thời, cần trang bị cho sinh viên kỹ năng nhận diện và phản bác các luận điệu phản động, phủ nhận thành tựu đổi mới hoặc xuyên tạc, bóp méo sự thật, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

Giảng viên lý luận chính trị là lực lượng quan trọng, trực tiếp nghiên cứu, giảng dạy chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và lý luận về đường lối đổi mới của Đảng, góp phần bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Họ phải nắm vững và thực hiện đúng các nguyên tắc trong công tác chính trị, tư tưởng của Đảng, một trong các nguyên tắc đó là: Chủ động nắm bắt tình hình tư tưởng, đánh giá, định hướng dư luận xã hội và dự báo sát diễn biến tình hình quốc tế và trong nước để kịp thời định hướng chính trị, tư tưởng trong Đảng, trong xã hội, tích cực bảo vệ nền tảng tư tưởng, kiên quyết đấu tranh với các quan điểm sai trái, thù địch, không để bị động, bất ngờ.

2.2. Vai trò của giảng viên lý luận chính trị trong cuộc đấu tranh, bảo vệ lý luận về đường lối đổi mới của Đảng

Đại hội XIV đã khẳng định: Lý luận về đường lối đổi mới là tổng thể các quan điểm, mục tiêu, tầm nhìn, định hướng phát triển đất nước và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa; Nhân dân là trung tâm, là chủ thể; kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; xác lập mô hình chủ nghĩa xã hội Việt Nam với 3 trụ cột nền tảng: Nền kinh tế thị trường định hướng xã

hội chủ nghĩa; Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam; nền dân chủ xã hội chủ nghĩa; xây dựng thành công một nước Việt Nam hoà bình, độc lập, dân chủ, giàu mạnh, phồn vinh, văn minh, hạnh phúc, vững bước đi lên chủ nghĩa xã hội.

Các thế lực thù địch, phản động lợi dụng bối cảnh quốc tế chuyển biến nhanh, phức tạp khó lường, tình hình trong nước còn nhiều khó khăn, thách thức, sử dụng nhiều phương thức, thủ đoạn tăng cường chống phá. Chúng lợi dụng internet, mạng xã hội làm công cụ, tung ra các luận điệu sai trái rằng: “đường lối đổi mới của Đảng chỉ là sự sao chép mô hình của các nước tư bản, không phải là thành quả của Đảng và nhân dân Việt Nam”; “lý luận về đường lối đổi mới” đã xa rời chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, việc Đảng đề ra đường lối đổi mới là phủ nhận chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đã thừa nhận sự thất bại của con đường chủ nghĩa xã hội và quy chụp “con đường mà Việt Nam đang đi là kinh tế tư bản chủ nghĩa”; chúng trắng trợn phủ nhận thành tựu đổi mới và cho rằng “vì không đổi mới chính trị nên đổi mới kinh tế ở Việt Nam không đạt hiệu quả, kinh tế Việt Nam phát triển chậm chạp”... Mục tiêu thâm độc của chúng là gieo rắc sự hoài nghi, bi quan, gây rối nhận thức và làm suy yếu niềm tin của nhân dân đối với Đảng, phá hoại sự thống nhất về tư tưởng, tiến tới phủ nhận vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta, lái đất nước ta đi theo con đường tư bản chủ nghĩa.

Để cuộc đấu tranh, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng giành thắng lợi, bên cạnh việc nâng cao trình độ và đổi mới phương pháp, giảng viên lý luận chính trị phải nhận thức, nắm bắt âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch, vạch rõ những luận điệu xuyên tạc, phủ nhận lý luận về đường lối đổi mới. Đồng thời, thực hiện tốt các yêu cầu mà bối cảnh mới đã đặt ra, từ đó giảng viên lý luận chính trị phát huy vai trò quan trọng để đấu tranh, bảo vệ lý luận về đường lối đổi mới trong các hoạt động chuyên môn, nghề nghiệp của mình.

Thứ nhất, đẩy mạnh nghiên cứu lý luận để thấy được quá trình hình thành, phát triển từ “đường lối đổi mới đến lý luận về đường lối đổi mới” của Đảng trong 40 năm qua là tất yếu, khách quan. Từ kết quả nghiên cứu, giảng viên lý luận chính

trị thực hiện vai trò giảng dạy, truyền tải vào bài giảng để giúp sinh viên thấy được bối cảnh hơn 10 năm đầu cả nước xây dựng chủ nghĩa xã hội (1975 - 1986), kinh tế - xã hội lâm vào khủng hoảng, sản xuất trì trệ, đời sống nhân dân gặp vô vàn khó khăn. Đại hội lần thứ VI (năm 1986) Đảng ta đã thể hiện rõ bản lĩnh cách mạng, dũng khí chính trị và tinh thần trách nhiệm cao nhất trước dân tộc khi dám “nhìn thẳng vào sự thật, nói đúng sự thật, đánh giá đúng sự thật” để đề ra đường lối đổi mới. Đường lối đó xuất phát từ chính thực tiễn, đáp ứng yêu cầu của thực tiễn. Lý luận về đường lối đổi mới không phải là sản phẩm đóng kín, mà là hệ tư duy mở, qua mỗi kỳ Đại hội, “từ tổng kết thực tiễn và nghiên cứu lý luận Đảng Cộng sản Việt Nam từng bước nhận thức ngày càng đúng đắn hơn, sâu sắc hơn về chủ nghĩa xã hội và thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội”. Và thực tế, Đảng ta đã bổ sung, phát triển, dần hoàn thiện nhận thức lý luận về mô hình chủ nghĩa xã hội Việt Nam trên các phương diện: chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội; mối quan hệ giữa lực lượng sản xuất và quan hệ sản xuất trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam; văn hoá, xã hội và con người. Việc này, sẽ cung cấp cho sinh viên cơ sở để phản bác một cách dứt khoát luận điệu xuyên tạc và chứng minh rằng: lý luận về đường lối đổi mới của Đảng không phải được hình thành từ ý chí chủ quan, tùy tiện hay sự sao chép của bất kỳ mô hình nào, mà được hun đúc từ chính thực tiễn của đất nước.

Thứ hai, nghiên cứu lý luận về đường lối đổi mới phải đặt trong mối quan hệ chặt chẽ, thống nhất với chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh. Giảng viên lý luận chính trị có vai trò chứng minh cho sinh viên hiểu sâu sắc về mối quan hệ của ba bộ phận cấu thành nền tảng tư tưởng của Đảng, đó không phải là phép cộng đơn giản của ba thành tố mà là sự kết hợp nhuần nhuyễn giữa chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và “lý luận về đường lối đổi mới”. Bổ sung “lý luận về đường lối đổi mới” là bộ phận thứ ba cấu thành nền tảng tư tưởng tuyệt đối không phủ nhận, xa rời chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Trái lại, lý luận về đường lối đổi mới là minh chứng sinh động cho việc Đảng không giáo điều, không rập khuôn mà thể hiện sự vận dụng và phát triển sáng tạo, cụ thể hóa các nguyên tắc, nguyên lý phổ quát của chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng

Hồ Chí Minh nhưng được điều chỉnh phù hợp với thực tiễn 40 năm đổi mới ở Việt Nam. Lý luận về đường lối đổi mới không phải là sự thay đổi mục tiêu chiến lược, mà là sự điều chỉnh phương thức, bước đi, cách làm, để xây dựng chủ nghĩa xã hội hiện thực một cách vững chắc, hiệu quả hơn; kiên định lý luận về đường lối đổi mới là kiên định mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội.

Thứ ba, chủ động nghiên cứu, tổng kết thực tiễn 40 năm đổi mới để thấy được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử. Giảng viên lý luận chính trị phác họa một cách sinh động, chân thực cho sinh viên thấy được, bối cảnh trước đổi mới Việt Nam là một nước nghèo, bị chiến tranh tàn phá nặng nề, khủng hoảng kinh tế - xã hội diễn ra gay gắt, thu nhập bình quân đầu người của Việt Nam chỉ dao động từ 125 đến 200 USD/năm và xếp trong nhóm 20 nước nghèo nhất thế giới, tỉ lệ lạm phát thời điểm tháng 12/1986 lên đến 774,7%. Thực hiện đường lối đổi mới toàn diện, chúng ta đã và đang từng bước thực hiện mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”. Kết quả nổi bật là kinh tế quốc gia tăng trưởng liên tục; quy mô nền kinh tế không ngừng được mở rộng; cơ cấu kinh tế chuyển dịch tích cực; thu nhập bình quân của người lao động tăng cao; đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân trên mọi miền cả nước được cải thiện rõ rệt; tỷ lệ hộ nghèo giảm mạnh; giáo dục, y tế, khoa học - công nghệ, văn hóa, xã hội có bước phát triển toàn diện; công bằng xã hội và an sinh xã hội ngày càng được quan tâm, bảo đảm. Năm 2025, GDP đạt trên 514 tỉ USD, gấp 1,48 lần so với năm 2020, xếp thứ 32 trên thế giới, thuộc nhóm 20 nền kinh tế có kim ngạch thương mại lớn nhất thế giới; GDP bình quân đầu người đạt 5.026 USD, gia nhập nhóm nước có thu nhập trung bình cao; chỉ số phát triển con người (HDI) được cải thiện rõ rệt, đạt 0,766 điểm, thuộc nhóm nước phát triển con người cao; chỉ số hạnh phúc xếp thứ 46/143 quốc gia; chỉ số sức khỏe người dân bình quân của cả nước được cải thiện, tuổi thọ trung bình tính là 74,8 năm, số năm sống khỏe khoảng 67 năm; quốc phòng, an ninh không ngừng được củng cố, tăng cường; công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng đạt được nhiều thành tựu rất quan trọng; cuộc cách mạng về sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị theo hướng tinh, gọn, mạnh, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả đã

đạt được những kết quả mang tính đột phá chưa từng có. Điều quan trọng này sẽ làm cho sinh viên thấy được bản thân mình và nhân dân Việt Nam đang sống tốt hơn, đất nước ổn định hơn, độc lập được giữ vững hơn, xã hội tốt đẹp hơn. Khẳng định vai trò của lý luận về đường lối đổi mới của Đảng là kim chỉ nam, là “ngọn đuốc soi đường” dẫn dắt dân tộc thực hiện thành công các khát vọng và tầm nhìn chiến lược để lập nên những kỳ tích mới trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

III. KẾT LUẬN

Trong bối cảnh mới, công tác đấu tranh chống lại các luận điệu xuyên tạc, bảo vệ lý luận về

đường lối đổi mới của Đảng trở thành nhiệm vụ quan trọng hàng đầu của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân, của cả hệ thống chính trị. Đó cũng là trách nhiệm của giảng viên lý luận chính trị các trường đại học, những người trực tiếp tham gia nghiên cứu, giảng dạy, tuyên truyền chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, lý luận của Đảng. Thực hiện tốt các yêu cầu và vai trò trên, giảng viên lý luận chính trị sẽ phát huy được hết khả năng và sứ mệnh trong công tác tuyên truyền, giảng dạy, góp phần bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng để bảo đảm cho sự nghiệp cách mạng đi đến thành công.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Đảng Cộng sản Việt Nam (2026), Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIV, tập 1, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.

Tổng Bí thư Tô Lâm chủ trì họp Thường trực các Tiểu ban chuẩn bị Đại hội XIV của Đảng. <https://daibieunhandan.vn/tong-bi-thu-to-lam-chu-tri-hop-thuong-truc-cac-tieu-ban-chuan-bi-dai-hoi-xiv-cua-dang-10360589.html> truy cập ngày 15/5/2026

Quy định số 19-QĐ/TW ngày 08/4/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về công tác chính trị, tư tưởng trong Đảng. <https://tulieuvankien.dangcongsan.vn/van-ban-cua-dang/quy-dinh-so-19-qd-tw-ngay-08-4-2026-cua-ban-chap-hanh-trung-uong-dang-19-qd-tw-ve-cong-tac-chinh-tri-tu-tuong-trong-dang.html> truy cập ngày 15/5/2026

Trịnh Quốc Việt: “Không thể phủ nhận đường lối đổi mới của Đảng”, https://quankhu3.vn/index.php?route=news/news_print&news_id=4892 truy cập ngày 23/4/2026

Đinh Văn Thủy: Phê phán luận điệu xuyên tạc: Đổi mới ở Việt Nam là “đổi mới nửa vời” vì “không đổi mới chính trị”, “không hiệu quả (!)”, <https://www.tapchiconsan.org.vn/web/guest/trang-chu>, truy cập ngày 23/4/2026

Nguyễn Phú Trọng: Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2022, t1-tr.23

Báo cáo tổng kết một số vấn đề lý luận và thực tiễn về công cuộc đổi mới theo định hướng xã hội chủ nghĩa trong 40 năm qua ở Việt Nam, <https://tulieuvankien.dangcongsan.vn/upload/2006988/fck/phuongdt/Baocaotongket.pdf> truy cập ngày 05/5/2026